

# BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

## Sika® Injection-101 RC

CHẤT CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI GỐC PUR TẠO BỘT, THI CÔNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP BƠM, DÙNG ĐỂ NGĂN THẤM TẠM THỜI

### MÔ TẢ

Sika® Injection-101 RC là hợp chất nhựa polyurethane không dung môi, độ nhớt thấp, phản ứng với nước và nhanh chóng tạo bọt, sau khi đông cứng tạo thành kết cấu dạng bọt mịn.

### ỨNG DỤNG

Sika® Injection-101 RC nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

- Sika® Injection-101 RC được sử dụng để chặn nước thấm tạm thời qua các vết nứt vết nứt, mối nối và lỗ rỗng trong các cấu kiện bê tông, gạch và đá tự nhiên.
- Để đạt được hiệu quả chống thấm vĩnh viễn, sử dụng Sika® Injection-201 CE hoặc Sika® Injection-203 bơm ngay sau đó.

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Không phản ứng trừ khi tiếp xúc trực tiếp với nước
- Có thể dùng hệ thống bơm 1 thành phần để bơm Sika® Injection-101 RC.
- Khả năng giãn nở lên đến 40 lần.
- Tốc độ phản ứng (tạo bọt) bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ vật liệu, nhiệt độ cấu kiện, và nhiệt độ nước, cộng với các điều kiện thủy động lực khác.
- Ở điều kiện nhiệt độ thấp (< + 10°C) có thể tăng tốc độ phản ứng của Sika® Injection-101 RC bằng Sika® Injection-AC10.

### SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Giấy chứng nhận nước uống của KTW - Đức.  
German ZTV-ING Chương 3, Phần 5 (RISS) Thí nghiệm (BASt được liệt kê).

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

<b>Gốc hoá học</b>	Nhựa polyurethane 2 thành phần không dung môi, phản ứng với nước, và không tạo khí CFC.		
<b>Đóng gói</b>	Thành phần A	10 kg hoặc 20 kg	
	Thành phần B	12.5 kg hoặc 25 kg	
<b>Màu sắc</b>	Thành phần A	không màu	
	Thành phần B	màu nâu	
<b>Hạn sử dụng</b>	24 tháng kể từ ngày sản xuất nếu lưu giữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở.		
<b>Điều kiện lưu trữ</b>	Lưu trữ trong điều kiện khô ráo thoáng mát ở nhiệt độ từ +5 °C đến +35 °C. Tránh ánh sáng mặt trời và độ ẩm.		
<b>Tỷ trọng</b>	Thành phần A	~1.0 kg/l	(ISO 2811)
	Thành phần B	~1.25 kg/l	
	Tất cả các giá trị đo ở +20 °C		

Độ nhớt	Thành phần A	~140 mPa·s	(ISO 3219)
	Thành phần B	~155 mPa·s	
Tất cả các giá trị đo ở +20 °C			

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Sự giãn nở	Thời gian giãn nở	~15 giây sau khi phản ứng với nước	(EN 1406)
	Thời gian kết thúc giãn nở	~67 giây	
Tất cả các giá trị đo ở +20 °C			

## THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : Thành phần B = 1:1 theo thể tích Bảng thời gian phản ứng Sika® Injection-101 RC. [PM 10081-11]		
	<b>0 % Sika® Injection-AC10<sup>1</sup></b>		
<b>Nhiệt độ vật liệu</b>	<b>Bắt đầu giãn nở</b>	<b>Kết thúc giãn nở</b>	
+5 °C	~19 giây	~79 giây	
+10 °C	~17 giây	~78 giây	
+20 °C	~16 giây	~70 giây	
	<b>5 % Sika® Injection-AC10<sup>1</sup></b>		
<b>Nhiệt độ vật liệu</b>	<b>Bắt đầu giãn nở</b>	<b>Kết thúc giãn nở</b>	
+5 °C	~12 giây	~57 giây	
+10 °C	~11 giây	~49 giây	
+20 °C	~10 giây	~39 giây	
	<b>10 % Sika® Injection-AC10<sup>1</sup></b>		
<b>Nhiệt độ vật liệu</b>	<b>Bắt đầu giãn nở</b>	<b>Kết thúc giãn nở</b>	
+5 °C	~9 giây	~41 giây	
+10 °C	~8 giây	~37 giây	
+20 °C	~7 giây	~35 giây	
	1) Liều lượng của Sika® Injection-AC10 theo tỉ lệ % khối lượng của hỗn hợp của Sika® Injection-101 RC (thành phần A+B) Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.		
<b>Nhiệt độ môi trường</b>	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +35 °C		
<b>Nhiệt độ bề mặt</b>	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +35 °C		
<b>Thời gian thi công</b>	~2 giờ (ở nhiệt độ + 20 °C) Loại bỏ phần màng ở trên bề mặt, không được trộn vào vật liệu.		(ISO 9514)

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### TRỘN

Đổ toàn bộ thành phần A và B vào thùng trộn và trộn đều bằng cần trộn tốc độ thấp (tối đa 250 vòng / phút) trong vòng ít nhất 3 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất, tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn. Sản phẩm được cung cấp để trộn theo tỷ lệ 1: 1 theo thể tích. Một phần vật liệu có thể được trích ra thành các phần nhỏ hơn theo khối lượng cần dùng thực tế.

Sau khi trộn, đổ nguyên liệu vào thùng chứa của máy bơm, khuấy nhẹ và sử dụng trong thời gian thi công của sản phẩm. Nếu nhiệt độ bề mặt và / hoặc nhiệt độ môi trường xung quanh dưới + 10° C, có thể dùng thêm Sika® Injection-AC10 để tăng tốc độ phản ứng tạo bọt.

### BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Sử dụng các loại bơm 1 thành phần thích hợp để thi công bơm sản phẩm.

### VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh sạch sẽ toàn bộ dụng cụ và thiết bị thi công theo hướng dẫn trong tài liệu kỹ thuật sản phẩm của hệ thống Sika® Injection Cleaning System.

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Sika® Injection-101 RC thường được sử dụng để ngăn tạm thời thấm có áp lực. Để đạt được hiệu quả chống thấm lâu dài, sử dụng Sika® Injection-201 CE hoặc Sika® Injection-203 bơm ngay sau khi bơm bằng Sika® Injection-101 RC.

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm  
Sika® Injection-101 RC  
Tháng Ba 2019, Hiệu đính lần 01.01  
020707010010000001

SikaInjection-101RC-vi-VN-(03-2019)-1-1.pdf